

Số 276 -BC/BCS

BÁO CÁO

Sơ kết chuyên đề 03 khâu đột phá thực hiện Nghị quyết
Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X, nhiệm kỳ 2015-2020

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG	
ĐẾN	Số: 254
	Ngày: 09.18.18
Chuyên:	
Lưu hồ sơ số:	

Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X, nhiệm kỳ 2015-2020 đã xác định các khâu đột phá (1) Tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và cải cách hành chính đáp ứng yêu cầu phát triển. (2) Tranh thủ mọi nguồn lực, tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ. (3) Xây dựng, phát triển huyện đảo Phú Quốc theo mô hình đặc khu kinh tế để trở thành động lực phát triển của tỉnh. Qua hai năm rưỡi thực hiện Nghị quyết Đại hội, trong bối cảnh có những thuận lợi, khó khăn; Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đã có nhiều cố gắng, nỗ lực phấn đấu thực hiện và đạt được những kết quả quan trọng, như sau:

I. CÔNG TÁC CỤ THỂ HÓA VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC

Tổ chức thực hiện 03 khâu đột phá theo Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh; Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xây dựng 3 Kế hoạch, xây dựng và phê duyệt 1 Đề án (Đề án "Huy động nguồn lực, tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ") thực hiện giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2030. Đồng thời tiếp tục xây dựng và phê duyệt các Đề án cập nhật, bổ sung mục tiêu nhiệm vụ theo các chủ trương mới của Trung ương (Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017).

UBND tỉnh cũng đã giao nhiệm vụ cho UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ tình hình thực tế của địa phương mà xây dựng Chương trình, Kế hoạch thực hiện phù hợp.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và cải cách hành chính đáp ứng yêu cầu phát triển.

1.1. Tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực:

Nhằm xây dựng nguồn nhân lực tỉnh có quy mô, cơ cấu chất lượng đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế- xã hội trong điều kiện hội nhập quốc tế; bảo đảm nguồn nhân lực qua đào tạo đạt mức khá trong vùng đồng bằng sông Cửu Long và đạt mức bình quân chung của cả nước. Bên cạnh việc tăng cường đào tạo nguồn nhân lực cho Hệ thống chính trị và nguồn nhân lực xã hội; việc thu hút,

giữ chân nguồn nhân lực có trình độ cao làm việc ở các ngành nghề khó thu hút, ngành là thế mạnh của tỉnh cũng được quan tâm thực hiện.

- Về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và phát triển nguồn nhân lực trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp: Thực hiện đào tạo, đào tạo lại nâng cao trình độ và chuẩn hóa đội ngũ các bộ, công chức; đến nay đã đào tạo, bồi dưỡng được 51.986 lượt cán bộ, công chức, viên chức đạt 66,4% so với chỉ tiêu Nghị quyết¹; cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý có trình độ sau đại học đạt 97,5% (Nghị QUYẾT 30%); lãnh đạo từ Trưởng phòng và tương đương trở lên thuộc khối đảng, chính quyền, mặt trận, đoàn thể, lực lượng vũ trang, quản lý doanh nghiệp cấp tỉnh, huyện và cán bộ chủ chốt cấp xã qua đào tạo đạt chuẩn là 3.080/3.139 người, chiếm 98,1%.

Nhân lực ngành giáo dục, y tế được tăng cường về số lượng và chất lượng. Đội ngũ giáo viên ngành giáo dục hiện có 23.843 cán bộ, giáo viên; trong đó, tỷ lệ giáo viên có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn chiếm 99,1%, tỷ lệ giáo viên trung học phổ thông có trình độ thạc sĩ đạt 17% (Nghị quyết 18%). Ngành y tế hiện nay có 7.019 người; trong đó có 1.231 bác sĩ và 244 dược sĩ đại học; bình quân 6,80 bác sĩ/vạn dân, đạt 86,07% kế hoạch.

Bên cạnh việc đào tạo nâng cao chất lượng, chuẩn hoá cán bộ; việc quản lý tốt cung cầu lao động; tạo môi trường, cơ hội làm việc, thăng tiến bình đẳng được quan tâm. Đã tổ chức tốt công tác tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức theo phương pháp thi tuyển cạnh tranh (đã tuyển dụng được 1.731 người). Thực hiện các chính sách thu hút; đã tiếp nhận không qua thi tuyển 101 công chức có bằng tốt nghiệp đại học thủ khoa, bằng thạc sĩ loại xuất sắc và giỏi; có 13 trường hợp có bằng Bác sĩ được xét hưởng chính sách thu hút, đãi ngộ.

- Đào tạo nguồn nhân lực xã hội được quan tâm, đào tạo tuyển dụng theo nhu cầu đạt một số kết quả. Các cơ sở quản lý giáo dục nghề nghiệp từng bước ổn định, đã tổ chức đào tạo nghề 62.530/128.000 người, đạt 48,8% chỉ tiêu đào tạo đến năm 2020; tỷ lệ lao động sau đào tạo có việc làm đạt 78%; Tỷ lệ lao động qua đào tạo 58%, đạt 86,6%; tư vấn và giải quyết việc làm cho người lao động 44.291 lượt; đào tạo nghề cho lao động các huyện có tỷ lệ hộ nghèo cao với 120/4.000 người đạt 3%; phối hợp với trên 280 doanh nghiệp trong tỉnh, đào tạo tuyển dụng cho 8.947 người vào làm việc.

Đào tạo và thu hút lao động chất lượng cao bước đầu triển khai đạt được kết quả. Toàn tỉnh hiện có 38.971 người có trình độ đào tạo từ đại học trở lên,

¹ Trong đó, đào tạo sau đại học 427/530 đạt 50,7% so với nghị quyết đề ra. Đào tạo đại học 712, cao đẳng và trung cấp 138. Bồi dưỡng lý luận chính trị 3.313 cán bộ, công chức, viên chức (cao cấp lý luận chính trị 333; trung cấp lý luận chính trị 2.980). Bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ, quản lý nhà nước, ngoại ngữ, tin học và các bồi dưỡng khác... 47.396 lượt cán bộ, công chức, viên chức.

chiếm 2,17% dân số (chỉ tiêu 2,3% so dân số 1.807.051 người); đào tạo sau đại học ở nước ngoài 11/50 người đạt 22%.

1.2. Cải cách hành chính(CCHC) đáp ứng yêu cầu phát triển

- Về kết quả đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính(TTHC)

Công tác CCHC của tỉnh từ đầu nhiệm kỳ đến nay đạt nhiều kết quả, tiến bộ trên một số mặt: Giảm 12 TTHC so với năm 2015². Đạt 100% TTHC công bố trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Thực hiện cơ chế một cửa tại 21/22 cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND tỉnh, 15/15 cấp huyện và 145/145 cấp xã; mô hình cơ chế một cửa điện tử được triển khai đến 15/15 cấp huyện và 21/22 sở, ngành (so với năm 2015 tăng 05 huyện và 21 sở). Thực hiện nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC tại nhà qua dịch vụ bưu chính công ích từ tháng 4/2018; tỷ lệ trả kết quả giải quyết TTHC đúng và trước hạn ngày càng tăng lên; tỷ lệ hài lòng qua điều tra xã hội học năm 2017 của người dân đối với dịch vụ chứng thực đạt 95,46%. Đăng ký giấy khai sinh, hộ tịch và bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi đạt 97,33%; đăng ký kết hôn đạt 95%; đăng ký hộ kinh doanh đạt 79,28%.

- Về đẩy mạnh cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW được triển khai quán triệt và tổ chức thực hiện. Đã trình và được Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án vị trí việc làm trong các cơ quan hành chính³. Đề án kiện toàn tổ chức bộ máy bên trong theo hướng tinh gọn đã có 5 đơn vị hoàn thành⁴; một số huyện, thành phố đã giải thể xong Phòng Dân tộc, Phòng Y tế và điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ về Văn phòng UBND cấp huyện⁵; đã tổ chức sắp xếp lại đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh⁶; triển khai Đề án sắp xếp bộ máy ngành Y tế, các đơn vị sự nghiệp công lập ngành Y tế⁷. Phê duyệt, triển khai thực hiện Đề án chuyển 6 đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ hoàn toàn thành công ty cổ phần và trình Chính phủ phê duyệt chuyển 06 đơn vị sự nghiệp công lập sang công ty cổ phần giai đoạn 2018- 2021.

² Hiện nay, tổng số TTHC trên địa bàn tỉnh là 1.930 thủ tục, trong đó, cấp tỉnh 1.475 thủ tục, cấp huyện 312 thủ tục và cấp xã có 143 TTHC,

³ Đề án vị trí việc làm trong các cơ quan hành chính được Bộ Nội vụ phê duyệt danh mục vị trí việc làm các cơ quan hành chính trong tính 38/38 cơ quan (20 cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND tỉnh; 03 Ban Quản lý: Khu kinh tế Phú Quốc; Khu kinh tế tỉnh; Văn phòng Ban An toàn Giao thông tỉnh và 15 UBND cấp huyện)

⁴ Sở xây dựng, Vườn Quốc gia Phú Quốc và Sở Y tế, ngoài ra Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh đã cho ý kiến đồng ý 02 Đề án sắp xếp tổ chức, bộ máy của Thanh tra tỉnh và Sở Kế hoạch và Đầu tư, theo đó sẽ giảm được đầu mối bên trong của các đơn vị trên từ 43 phòng và tương đương xuống còn 36 phòng và tương đương.

⁵ Huyện Vĩnh Thuận, thành phố Rạch Giá giải thể Phòng Dân tộc; huyện Châu Thành giải thể Phòng Dân tộc và Phòng Y tế.

⁶ 08 Ban Quản lý đầu tư xây dựng của các sở, ngành được sắp xếp lại thành 03 Ban thuộc UBND tỉnh; hợp nhất Trường Cao đẳng Cộng đồng và Trường Cao đẳng Kỹ thuật thành Trường Cao đẳng

⁷ Sắp xếp 06 đơn vị sự nghiệp y tế tuyến tỉnh thành 01 đơn vị sự nghiệp; sắp xếp lại 43 đơn vị sự nghiệp y tế tuyến huyện (15 Trung tâm Y tế, 15 Trung tâm Dân số Kế hoạch hóa Gia đình và 13 bệnh viện) thành 15 Trung tâm Y tế tuyến huyện, thành lập Bệnh viện Lao và bệnh phổi, bệnh viện tâm thần

- Về đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước; tập trung thực hiện hoàn thành việc xây dựng Chính quyền điện tử: Việc ứng dụng CNTT, xây dựng Chính quyền điện tử tiếp tục được triển khai, góp phần nâng cao hiệu quả trong việc quản lý chỉ đạo điều hành, hiện đại hóa nền hành chính, nâng cao tính công khai minh bạch của các đơn vị; Đề án xây dựng thành phố thông minh Phú Quốc và thành phố Rạch Giá được khởi động; cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Kiên Giang cung cấp 1.972 dịch vụ công trực tuyến⁸; 37/37 cơ quan, đơn vị có cổng/trang thông tin điện tử và phần mềm Một cửa điện tử; chữ ký số được áp dụng tại một số đơn vị; 4.000 hộp thư điện tử công vụ (@kiengiang.gov.vn) được tạo cho cán bộ, công chức sử dụng, Chỉ số ứng dụng CNTT của tỉnh xếp hạng thứ 18/63 tỉnh, thành.

2. Tranh thủ mọi nguồn lực, tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ

Thực hiện Đề án “Huy động nguồn lực, tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ” giai đoạn 2015-2020; các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh đã tham mưu xây dựng các chương trình, kế hoạch thực hiện bảo đảm đúng mục tiêu đề ra. Trên cơ sở nhu cầu vốn đầu tư, khả năng cân đối vốn; đã xác định nội dung ưu tiên, phân kỳ nguồn vốn đầu tư, làm cơ sở cho việc triển khai các dự án hạ tầng giao thông của tỉnh đến năm 2020 và sau năm 2020. Công tác chuẩn bị đầu tư thực hiện khá tốt; tổ chức thẩm tra, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình theo đúng quy định; vận dụng linh hoạt các cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư phát triển giao thông nông thôn. Hoạt động thông tin, tuyên truyền các chủ trương của tỉnh về phát triển đường giao thông nông thôn; quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng các tuyến đường và các công trình trên địa bàn được giao quản lý... được tăng cường.

Công tác huy động nguồn lực đầu tư có nhiều cố gắng, đã tranh thủ các nguồn vốn Trung ương tập trung đầu tư nâng cấp, xây dựng mới các tuyến đường tỉnh, đường huyện đúng theo quy hoạch. Từ năm 2015 đến nay, đã huy động khoảng 9.900 tỷ/29.368 tỷ đồng, đạt 33,28% kế hoạch⁹; Xây dựng GTNT được tăng cường qua vận động sự đóng góp của người dân tham gia xây dựng, bảo trì đường xã và đường thôn ấp; công khai, minh bạch danh sách các tổ chức, cá nhân tự nguyện đóng góp trong thi công, xây dựng công trình.

Hạ tầng giao thông đường bộ chuyển biến tích cực, giao thông nông thôn được đầu tư xây dựng, từng bước kết nối đến hệ thống giao thông quốc gia. Dự án

⁸ Mức độ 1, 2 là 1.227, mức độ 3 là 281, mức độ 4 là 67 TTHC

⁹ Gồm: Nguồn vốn ngân sách Trung ương 3.718 tỷ/10.017 tỷ đồng, đạt 37,12%; ngân sách địa phương 2.139 tỷ/3.040 tỷ đồng, đạt 70,36%; Trái phiếu Chính phủ 62 tỷ/62 tỷ đồng, đạt 100%; vay ODA qua Bộ GTVT là 1.851 tỷ/10.001 tỷ đồng, đạt 18,51%; vay tín dụng ưu đãi 0 tỷ/655 tỷ đồng; Quỹ bảo trì đường bộ và kinh phí sự nghiệp giao thông là 37 tỷ/291 tỷ đồng, đạt 12,0%; Nguồn vốn đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) là 1.982 tỷ/2.818 tỷ đồng, đạt 70,33%; Nguồn vốn đầu tư trực tiếp là 111 tỷ/7.380 tỷ đồng, đạt 1,5%.

“tuyến Lộ Tẻ - Rạch Sỏi” đạt khoảng 25% tiến độ thực hiện; các tuyến đường tỉnh (ĐT) đã triển khai đầu tư xây dựng 37/236km đường và 725/4.404 mét dài cầu¹⁰; hệ thống đường huyện, thị, thành phố đã triển khai đầu tư xây dựng 53/115 km đường và 300/1.880 m dài cầu, với nguồn huy động là 2.830/4.086 tỷ đồng đạt 69,26% kế hoạch; giao thông nông thôn được xây dựng 998/1.640 km đạt 70,61% kế hoạch với nguồn huy động là 1.158/1.640 tỷ đồng, đạt 60,85% kế hoạch

3. Xây dựng, phát triển huyện đảo Phú Quốc theo mô hình đặc khu kinh tế để trở thành động lực phát triển của tỉnh

Xây dựng, phát triển huyện đảo Phú Quốc theo “Đề án tổng thể phát triển đảo Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đến năm 2010 và tầm nhìn đến năm 2020” và “Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng đảo Phú Quốc đến năm 2030”; căn cứ quy hoạch tổng thể về phát triển tổng thể được phê duyệt, đã xây dựng và hoàn thành các quy hoạch ngành, lĩnh vực như: Quy hoạch phát triển giao thông đảo Phú Quốc, quy hoạch hệ thống năng lượng, quy hoạch về thủy lợi, quy hoạch phát triển thương mại,... Tổ chức thực hiện khá tốt các khâu từ việc lập, phê duyệt và tổ chức công bố các quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000, 1/500 các phân khu chức năng; nhằm tăng cường công tác quản lý, đã ban hành Quy chế quản lý theo quy hoạch chung và Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Phú Quốc.

Hạ tầng giao thông Phú Quốc được tập trung đầu tư mạnh, tạo kết nối liên thông với các trung tâm đô thị lớn trong nước và một số quốc gia trên thế giới qua đường hàng không và đường biển. Đã mở các đường bay quốc tế đến: Trung Quốc, Nga, Anh, Thái Lan, Singapore, Hàn Quốc, Campuchia, Thụy Điển, Italia; và các đường bay trong nước đi Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Hải Phòng, Rạch Giá.

Hạ tầng kỹ thuật như cấp nước, cấp điện cũng đã và đang đầu tư, nâng cấp như: Dự án điện cáp ngầm 110kV xuyên biển Hà Tiên - Phú Quốc; nâng cấp hồ nước Dương Đông và cấp nước Phú Quốc; nhà máy xử lý rác thải cũng đã hoàn thành và chuẩn bị hoạt động.

Hạ tầng xã hội cũng được chú trọng như: Bệnh viện đa khoa 230 giường (bệnh viện hạng II) được trang bị nhiều thiết bị, công cụ hỗ trợ, điều trị bệnh hiện đại, giải quyết những ca trung phẫu, mổ được chấn thương sọ não, lọc thận nhân tạo, điều trị các bệnh thông thường cho nhân dân; ngoài ra còn có Bệnh viện quốc tế Vinmec theo chuẩn quốc tế ở khu vực Bắc đảo; các di tích văn hóa lịch sử, danh lam thắng cảnh được quan tâm trùng tu, tôn tạo.

Công tác giáo dục và đào tạo được nâng lên; cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học, ngân sách cho giáo dục tiếp tục được đầu tư. Công tác

¹⁰ Với tổng khí phí 2.504 tỷ/3.941 tỷ đồng đạt 63,97% kế hoạch

chăm sóc sức khỏe nhân dân được quan tâm, phòng chống dịch bệnh được đẩy mạnh, đã khống chế và ngăn chặn kịp thời không để dịch bệnh lây lan. Đời sống nhân dân được nâng lên, tỷ lệ hộ nghèo từ 1,3% năm 2015 giảm còn 1,02% ước năm 2018; công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, bình quân hàng năm hỗ trợ giải quyết trên 3.000 lao động có việc làm ổn định; năm 2018 tỷ lệ hộ sử dụng điện lưới quốc gia ước đạt 95% (trừ Thổ Châu, Hòn Thơm); tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh 85%.

Các cơ sở lưu trú, các dự án du lịch nghỉ dưỡng,... phát triển với tốc độ khá cao. Ước tính đến cuối năm 2018 toàn huyện có 500 cơ sở, lưu trú du lịch tại Phú Quốc có 15.000 phòng; nhiều dự án về dịch vụ du lịch tiếp tục được đầu tư xây dựng đưa vào khai thác, sử dụng nhiều khu vui chơi giải trí như: Khu Vinpearl, khu Safari, khu Cáp treo dài nhất thế giới An Thới- Hòn Thơm,.. Lượng khách du lịch đến Phú Quốc năm 2016 được 1,45 triệu lượt, năm 2017 được 1,96 triệu lượt; 06 tháng đầu năm 2018 đạt 1,32 triệu lượt du khách; thời gian lưu trú bình quân của 01 khách khi đến đảo Phú Quốc là 2,6 ngày.

Về quốc phòng an ninh: Lãnh đạo thực hiện nghiêm công tác quốc phòng, an ninh; xây dựng khu vực phòng thủ có chuyển biến ngày càng vững chắc. Các lực lượng vùng 5 Hải quân, Cảnh sát biển 4 có quan hệ tốt với Hải quân Campuchia, Thái Lan... đã phối hợp thực hiện tốt công tác quản lý tàu thuyền nước ngoài, người nước ngoài đến Phú Quốc; giải quyết nhanh, gọn các thủ tục nhập cảnh, xuất cảnh..

Về bảo vệ môi trường: Nhận thức bảo vệ môi trường trong các doanh nghiệp và cộng đồng dân cư trong việc bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên được nâng lên. Các dự án đầu tư xây dựng đều được thẩm định về tỷ lệ đất sử dụng cho xây dựng, đất trồng và phát triển cây xanh, hệ thống xử lý chất thải hợp lý,... Công tác bảo vệ và phát triển rừng được quan tâm chỉ đạo thường xuyên; ngăn chặn có hiệu quả tình trạng lấn chiếm đất rừng, độ che phủ rừng chiếm trên 65% diện tích.

Ngân sách tăng rất cao so với thời điểm trước; số thu ngân sách Phú Quốc chiếm gần 50% số thu ngân sách của cả tỉnh (giai đoạn 2016-2018 Phú Quốc đóng góp cho nguồn thu ngân sách tỉnh được 10.747 tỷ); ước thu nhập bình quân đầu người sẽ đạt từ 13.506,28 - 28.645,30 USD vào năm 2030.

Nhìn chung, việc xây dựng, phát triển huyện đảo Phú Quốc theo “Đề án tổng thể phát triển đảo Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đến năm 2010 và tầm nhìn đến năm 2020” và “Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng đảo Phú Quốc đến năm 2030” đạt được nhiều kết quả tích cực; căn cứ dự án Luật Đơn vị hành chính – kinh tế đặc biệt đã được thông qua, Phú Quốc cơ bản đáp ứng các điều kiện cần thiết để trở thành Đặc khu hành chính kinh tế đặc biệt. Phú Quốc trở

Đặc khu sẽ có tác động tích cực trong thúc đẩy kinh tế và thu hút vốn đầu tư tại Phú Quốc, tạo động lực phát triển và hiệu ứng lan tỏa cho khu vực và cả nước; Phú Quốc sẽ trở thành trung tâm du lịch mang tầm cỡ quốc tế, một điểm đến quan trọng trong bản đồ du lịch của khu vực, đóng góp to lớn vào việc phát triển kinh tế của tỉnh và khu vực. Tiềm năng sẵn có, cùng cơ chế đồng bộ, vượt trội khi trở thành Đặc khu là những nền tảng vững chắc cho sự phát triển mạnh mẽ cả về quy mô và chất lượng của Phú Quốc, góp phần nâng cao giá trị gia tăng cho ngành du lịch của tỉnh.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

Thực hiện 3 khâu đột phá đạt nhiều kết quả tích cực, tạo điều kiện bảo đảm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội X đặt ra.

Phát triển nguồn nhân lực bước đầu triển khai thực hiện tốt; nhiều chỉ tiêu cơ bản thực hiện đảm bảo tiến độ, lộ trình theo Nghị quyết đề ra, có một số chỉ tiêu đã đạt và vượt kế hoạch đề ra cho cả nhiệm kỳ; trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, chất lượng của đội ngũ cán bộ, công chức qua đào tạo, bồi dưỡng, ngày càng được nâng lên, đáp ứng yêu cầu; công tác đào tạo và thu hút nguồn nhân lực ngoài xã hội được quan tâm thực hiện, công tác tuyển sinh đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần giảm tỷ lệ thất nghiệp; nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững, giảm dần khoảng cách chênh lệch thu nhập giữa nông thôn và thành thị.

Cải cách hành chính đã có tác động tích cực, góp phần thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Một số TTHC được rút ngắn thời gian giải quyết so với quy định; việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa điện tử, một cửa liên thông hiện đại được duy trì và từng bước mở rộng; tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, thuận tiện cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư đến giao dịch; góp phần thu hút các nguồn đầu tư phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Kết cấu hạ tầng giao thông đã có bước chuyển biến tích cực, hệ thống giao thông nông thôn ngày càng được phát triển, từng bước kết nối giao thông đồng bộ từ nông thôn đến hệ thống giao thông quốc gia góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn; bộ mặt nông thôn có nhiều đổi mới, đời sống vật chất và tinh thần của người dân vùng nông thôn ngày càng được cải thiện.

Kinh tế Phú Quốc phát triển đúng hướng, tăng trưởng cao và giữ ổn định. Kết cấu hạ tầng được đầu tư; các khu, điểm du lịch được đầu tư, phát triển. Văn hóa, xã hội có tiến bộ trên nhiều mặt. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được tăng cường giữ vững, tạo môi trường thuận lợi, an toàn cho các nhà đầu tư và khách du lịch. Thù ngân sách trên địa bàn đóng góp hàng năm gần 50% ngân

sách tỉnh; thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và khu vực, là động lực phát triển kinh tế của tỉnh và của vùng liên kết phát triển các vùng phụ cận trong lĩnh vực du lịch thương mại như Hà Tiên, Rạch Giá.

2. Tồn tại, hạn chế:

Đào tạo, thu hút nguồn nhân lực còn nhiều hạn chế. Công tác triển khai, cụ thể hóa thực hiện chưa được quan tâm đúng mức; kế hoạch đào tạo, thu hút, sử dụng nguồn nhân lực khoa học công nghệ ...chưa ban hành. Kế hoạch đào tạo chưa sát hợp tình hình; chỉ tiêu đào tạo sau đại học tiến sĩ, thạc sĩ ở một số ngành đạt tỷ lệ thấp¹¹; chính sách đào tạo thu hút nguồn nhân lực còn thấp so với mặt bằng chung của cả nước và trong khu vực; đào tạo nghề chưa gắn với nhu cầu sản xuất, kinh doanh, có trường hợp phải đào tạo lại nghề; chất lượng đào tạo và phương pháp giảng dạy ở các cơ sở giáo dục và đào tạo có mặt chưa đạt so với yêu cầu; trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ cho công tác đào tạo, bồi dưỡng chưa đáp ứng được nhu cầu.

Việc cụ thể hóa và tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC ở một số đơn vị còn hạn chế; ảnh hưởng đến lòng tin của người dân và doanh nghiệp, làm giảm sút năng lực cạnh tranh của tỉnh; công tác triển khai kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức bộ máy bên trong các sở, ngành và UBND cấp huyện tiến hành chậm; Nhiều lĩnh vực chưa ứng dụng CNTT trong quản lý. Mức độ hài lòng của tổ chức và người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trong tỉnh ở mức trung bình so cả nước. Chỉ số PCI một số lĩnh vực như: Tính minh bạch; tính năng động của chính quyền tỉnh; Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự còn thấp.

Kết cấu hạ tầng giao thông phát triển chưa tương xứng, chưa đáp ứng được nhu cầu và tốc độ phát triển kinh tế - xã hội. Việc huy động nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng còn đạt thấp so yêu cầu; vốn đầu tư trực tiếp, vốn vay ODA, thu hút nguồn lực đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) còn thấp. Sự phối hợp giữa các ngành và địa phương trong công tác giải phóng mặt bằng còn nhiều hạn chế. Việc kết nối đa phương thức giữa vận chuyển hàng không với phương thức vận chuyển đường bộ, đường biển chưa hiệu quả, còn bị động; việc khai thác vận tải hàng không quốc tế đến Cảng hàng không quốc tế Phú Quốc còn hạn chế, chưa thực sự tương xứng với quy mô đầu tư và kế hoạch phát triển.

Kinh tế Phú Quốc phát triển đúng hướng nhưng chưa tương xứng với tiềm năng lợi thế. Công tác bảo vệ quản lý rừng, quản lý quy hoạch, quản lý đất đai và quản lý xây dựng, một số vấn đề xã hội bức xúc như vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn-vệ sinh lao động, chưa có biện pháp khắc

¹¹ Như: Thạc sĩ ngành nông nghiệp và Phát triển nông thôn đào tạo 1/4 người đạt tỷ lệ 25%, ngành khoa học công nghệ và ngành du lịch, văn hóa và thể thao đào tạo 1/3 thạc sĩ đạt tỷ lệ 33,33%; Thạc sĩ ngành du lịch đào tạo 1/6 người đạt tỷ lệ 16,67%.

phục tốt, nguồn nhân lực cho ngành giáo dục chưa đảm bảo; quy hoạch sử dụng đất và quỹ đất dành cho phát triển sự nghiệp giáo dục, quy hoạch mạng lưới trường lớp chưa phù hợp; tình trạng thiếu biên chế sự nghiệp giáo dục làm hạn chế chất lượng dạy và học. Đời sống một bộ phận nhân dân nhất là đối tượng chính sách, người nghèo, một số hộ dân trong vùng dự án còn gặp nhiều khó khăn, nhất là các điều kiện ở và sinh hoạt khác. Tình hình an ninh xã hội, tôn giáo, khiếu kiện tranh chấp có liên quan đến đất đai diễn biến phức tạp; phạm pháp hình sự, tội phạm nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng từng lúc gia tăng, nhất là các băng nhóm nổi lên tiềm ẩn nguy cơ gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

IV. NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Nguyên nhân:

Nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền chưa đầy đủ về ý nghĩa, tầm quan trọng của 3 khâu đột phá đối với việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội X đề ra.

Công tác triển khai, quán triệt nghị quyết ở một số địa phương còn hạn chế; xây dựng Chương trình, kế hoạch thực hiện chưa sát hợp tình hình¹²; chưa chủ động nghiên cứu, đề ra các giải pháp đổi mới trong quá trình tổ chức thực hiện; còn ngại khó, duy trì cách làm cũ¹³. Sự phối hợp giữa các ngành, các cấp trong triển khai, thực hiện chưa chặt chẽ; còn xảy ra tình trạng đùn đẩy trách nhiệm cho nhau.

Vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu ở một số địa phương, ngành chưa tận tụy, gương mẫu; trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của có lúc, có việc chưa quyết liệt; thiếu kiểm tra, đôn đốc. Một số CB,CC,VC chưa đáp ứng yêu cầu về chuyên môn, về tinh thần trách nhiệm và đạo đức công vụ.

Một số bài học kinh nghiệm:

- Một là sự chuyển biến về nhận thức, ý thức trách nhiệm, sự quyết tâm cao trong cả hệ thống chính trị là yếu tố quyết định đến sự thành công. Đánh giá đúng tình hình; xây dựng Chương trình, kế hoạch với giải pháp sát hợp; quan tâm, quyết liệt trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện.

¹² Một số cơ quan, đơn vị gặp khó khăn trong việc tiếp nhận các ứng viên được đào tạo sau đại học ở nước ngoài khi ra trường do thực hiện lộ trình tinh giản biên chế, có trường hợp không đảm bảo các tiêu chuẩn và điều kiện để được các cơ quan đơn vị tiếp nhận; một số sở, ngành, địa phương thực hiện việc quy hoạch ngành nghề đào tạo sau đại học chưa gắn với vị trí việc làm

¹³ Vẫn còn một số cơ sở đào tạo nghề chưa quyết liệt trong việc tiếp cận phối hợp với các doanh nghiệp trong đào tạo tuyển dụng trực tiếp vào làm việc tại các doanh nghiệp; các cơ sở giáo dục và đào tạo chậm đổi mới nâng cao chất lượng đào tạo và phương pháp giảng dạy.

- Hai là xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVN có phẩm chất đạo đức, vững về chính trị, giỏi về chuyên môn, có tính chuyên nghiệp, tận tụy phục vụ nhân dân. Đồng thời, phải tạo môi trường làm việc thông thoáng, dân chủ; có cơ chế chính sách phù hợp, đủ mạnh để khuyến khích thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, cán bộ giỏi.

V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và CCHC

1.1. Tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước; nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp đối với nhiệm vụ tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển. Thực hiện tốt công tác tuyển dụng, tổ chức thi tuyển cán bộ, công chức, tuyển dụng viên chức theo phương pháp cạnh tranh để tuyển dụng người có năng lực trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vào làm việc.

- Thường xuyên rà soát các chế độ chính sách để kịp thời sửa đổi, bổ sung phù hợp với tình hình thực tế, tạo môi trường làm việc thông thoáng, dân chủ, cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo, có cơ chế chính sách phù hợp, đủ mạnh để khuyến khích thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao cho địa phương. Xây dựng quy hoạch và kế hoạch đào tạo cán bộ, công chức, viên chức, phù hợp với vị trí việc làm; thực hiện tốt công tác đánh giá cán bộ, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ.

- Thực hiện có hiệu quả các chính sách thu hút, đãi ngộ nhân tài; đảm bảo chỉ tiêu đào tạo sau đại học ở nước ngoài giai đoạn 2016-2020 và những năm tiếp theo; thực hiện tốt đào tạo nghề cho lao động nông thôn và đào tạo lao động có tay nghề làm việc tại các khu, cụm công nghiệp và khu du lịch.

1.2. Cải cách hành chính đáp ứng yêu cầu phát triển

- Về cải cách thủ tục hành chính: Triển khai thực hiện Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; công bố kịp thời, công khai đầy đủ TTHC theo quy định; tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các TTHC rườm rà, không cần thiết; từng bước đơn giản hóa TTHC; tăng cường đối thoại giữa lãnh đạo các cấp với tổ chức, cá nhân liên quan đến các lĩnh vực đất đai, tài nguyên và môi trường, kê khai thuế; cấp phát vốn đầu tư xây dựng cơ bản; đầu tư nước ngoài; xuất nhập khẩu; thành lập doanh nghiệp và đăng ký kinh doanh; cấp giấy phép xây dựng... Định kỳ tổ chức khảo sát, điều tra sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với các TTHC để có kế hoạch chủ động khắc phục những tồn tại, hạn chế.

- Về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức: Tổ chức thực hiện nghiêm túc các kế hoạch của UBND tỉnh và Chương trình của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và các đề án vị trí việc làm, đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2016- 2021, đề án tinh giản biên chế hành chính, sự nghiệp và hợp đồng lao động giai đoạn 2015-2021 của tỉnh, đề án về sắp xếp lại tổ chức bộ máy, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức, trên cơ sở kết quả, hiệu quả công tác; vận dụng và thực hiện tốt chính sách thu hút nhân tài.

- Về hiện đại hóa nền hành chính nhà nước: Tổ chức thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Kế hoạch số 13/KH-UBND của UBND tỉnh về xây dựng chính quyền điện tử tỉnh; thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa điện tử, ứng dụng CNTT phục vụ CCHC; đầu tư, nâng cấp hạ tầng CNTT bảo đảm nhu cầu cho cơ quan nhà nước, tăng cường sử dụng văn bản điện tử và chữ ký số. Đẩy mạnh triển khai một số dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4.

2. Tranh thủ mọi nguồn lực, tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ.

2.1. Nhiệm vụ huy động nguồn lực, tập trung đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ từ 2018-2020:

- Về đường bộ: Hoàn thành thông tuyến đường Lộ Tê - Rạch Sỏi, nâng cấp mặt đường từ Bến Nhứt đến Rạch Sỏi. Tiếp tục đầu tư hoàn chỉnh hệ thống giao thông trên đảo Phú Quốc, hệ thống đường vòng trên các xã đảo thuộc huyện Kiên Hải, Kiên Lương, Hà Tiên và từng bước nâng cấp, mở rộng một tuyến giao thông chính trên địa bàn thành phố Rạch Giá. Tập trung xây dựng các tuyến đường nông thôn với khối lượng thực hiện khoảng 984 km, hoàn thành nâng cấp mở rộng Dương Đông – Cửa Cạn – Gành Dầu và tuyến nhánh kết nối, đề xuất đầu tư bằng hình thức BT...

- Về giao thông đường thủy: Mở rộng tuyến đường thủy quốc gia Rạch Giá – Hà Tiên; xây dựng hoàn thành đưa vào khai thác cụm, cảng: Cảng Hà Tiên, Nam Du và Thổ Châu – Phú Quốc, cảng hành khách quốc tế Phú Quốc, cảng Hòn Chông, cảng Rạch Giá; lắp hệ thống phao báo hiệu tuyến luồng hàng hải cảng Rạch Giá, Hà Tiên.

- Về hàng không: Đầu tư nâng cấp mở rộng sân bay Phú Quốc đạt cấp 4E ; phát triển các đường bay từ Phú Quốc đến Hải Phòng, Thanh Hóa, Đà Nẵng và Đà Lạt, đến các quốc gia: Thái Lan (Bangkok hoặc Phuket), Malaysia (Kuala Lumpur), Singapore, Laos, Campuchia, Hàn Quốc, Nhật Bản.

2.2. Các giải pháp chủ yếu

- Rà soát, tập trung nguồn lực ưu tiên đầu tư các công trình giao thông có tính kết nối đồng bộ từ hệ thống giao thông quốc gia đến các trung tâm kinh tế thuộc vùng kinh tế trọng điểm đồng bằng sông Cửu Long, các đầu mối giao thông trọng yếu, thông qua việc rà soát điều chỉnh các quy hoạch phát triển ngành, các danh mục đầu tư không cân đối được nguồn lực; đảm bảo tính khả thi, phù hợp với thực tế của tỉnh.

- Công bố rộng rãi danh mục, kế hoạch đầu tư đến năm 2020, các danh mục kêu gọi vốn đầu tư trực tiếp và đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP). Đấu thầu nhượng quyền khai thác các công trình giao thông đầu mối, tăng thu ngân sách để tái đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông. Phối hợp thực hiện tốt công tác bồi thường GPMB, tái định cư, làm tốt công tác giáo dục tuyên truyền cho nhân dân, đặc biệt là nhân dân trong vùng dự án thuộc diện di dời tái định cư. Tạo điều kiện thuận lợi cho các chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án.

3. Xây dựng, phát triển huyện đảo Phú Quốc theo mô hình đặc khu kinh tế để trở thành động lực phát triển của tỉnh

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch chi tiết, chuyên ngành phù hợp với quyết định số 633/QĐ-TTg và quyết định 868/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường công tác tuyên truyền vận động, giáo dục cán bộ, đảng viên và nhân dân đồng tình, thực hiện tốt chủ trương phát triển đảo Phú Quốc của Chính Phủ.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, quy hoạch, xây dựng cơ bản, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ và phát triển rừng gắn với bảo vệ và phát triển cảnh quan, bảo vệ môi trường trong quá trình đầu tư phát triển và ứng phó với biến đổi khí hậu.

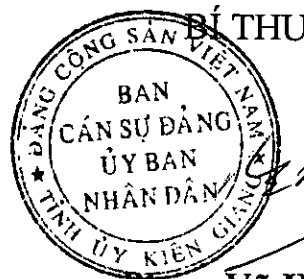
- Tranh thủ mọi nguồn lực, vận dụng các cơ chế, hình thức đầu tư tập trung đẩy nhanh tiến độ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, nhất là giao thông, điện, nước, xử lý chất thải, các khu đô thị mới, trung tâm thương mại,...

Trên đây là báo cáo sơ kết chuyên đề 03 khâu đột phá thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X, nhiệm kỳ 2015-2020. /

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP;
- CVNC;
- Lưu: Hồ sơ BCS Đảng, pxquyet.

T/M BAN CÁN SỰ ĐẢNG



Phạm Vũ Hồng